|  |  |
| --- | --- |
| **­­­­­­­­­­­ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: 256/BC-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 7 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm;**

**phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020**

*(Báo cáo của UBND tỉnh trình Kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khóa XVII)*

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM**

Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 05/12/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết số 168/2019/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, quán triệt phương châm hành động của Chính phủ: ***“Kỷ cương, liêm chính, hành động, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả”***, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình số 20/CTr-UBND ngày 20/01/2020 kèm theo khung nhiệm vụ triển khai kế hoạch năm 2020, xác định 9 nội dung trọng tâm cần tập trung chỉ đạo và 67 nhiệm vụ cụ thể, tạo khung định hướng để các ngành, địa phương tổ chức thực hiện.

Triển khai nhiệm vụ trong trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức; cũng là tình hình chung cả nước, đặc biệt đại dịch Covid-19 tác động sâu rộng, mọi mặt, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2020. Nhiệm vụ từ nay đến cuối năm là rất nặng nề; đòi hỏi cả hệ thống chính trị, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp phải quyết tâm nỗ lực lớn, tập trung phục hồi sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19 để có thể đạt kết quả cao nhất mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2020 và cả giai đoạn 2016-2020.

**I. TÌNH HÌNH KINH TẾ- XÃ HỘI**

**1. Lĩnh vực kinh tế**

Tăng trưởng kinh tế (GRDP) ước đạt 0,1%[[1]](#footnote-1); trong đó khu vực nông nghiệp tăng 1,5%, công nghiệp - xây dựng tăng 2,6%[[2]](#footnote-2), khu vực dịch vụ giảm 3,6%. Cơ cấu kinh tế: nông nghiệp 17,1%, công nghiệp - xây dựng 40,1%, dịch vụ 42,8%.

**1.1. Nông nghiệp**

Sản xuất vụ Đông đạt kết quả khá cao[[3]](#footnote-3); vụ Xuân đạt kết quả khá toàn diện; triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng trừ sâu bệnh, đặc biệt là bệnh đạo ôn cổ bông[[4]](#footnote-4); nhân rộng nhanh các mô hình thửa lớn với quy mô bước đầu đạt 1.131ha[[5]](#footnote-5) (tăng 296,5ha), liên kết sản xuất cánh đồng lớn đạt 402ha[[6]](#footnote-6); lúa vụ Xuân năng suất ước đạt 55,3 tạ/ha, sản lượng 32,8 vạn tấn (tương đương vụ Xuân 2019 là năm sản lượng đạt mức cao); tổng sản lượng lương thực trên 36,6 vạn tấn (bằng 98,6% cùng kỳ). Cây trồng cạn cơ bản ổn định; cây ăn quả sinh trưởng phát triển tốt; diện tích trồng mới cam, bưởi Phúc Trạch đạt 173ha, diện tích áp dụng quy trình chứng nhận VietGAP đạt 1.047 ha (tăng 1,6 lần so với cùng kỳ).

Chăn nuôi bò, hươu, gia cầm duy trì, phát triển ổn định, tổng đàn bò tăng 1,7%, gia cầm tăng 1,9%, hươu tăng 7,2%[[7]](#footnote-7). Dịch bệnh chăn nuôi, nhất là dịch tả lợn Châu Phi cơ bản được kiểm soát; tái đàn, tăng đàn theo hướng an toàn, bền vững. Tổng đàn lợn đạt 362.523 con, tăng 1,9% (6.800 con), đàn nái 37.243 con, tăng 6% so với thời điểm cuối năm 2019[[8]](#footnote-8). Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 50.255 tấn (bằng 92,5% so với cùng kỳ)[[9]](#footnote-9)

Tình hình sản xuất lâm nghiệp, quản lý bảo vệ rừng ổn định. Sản lượng khai thác gỗ nguyên liệu ước đạt trên 140.234m3 (tăng 17% so với cùng kỳ). Công tác PCCCR được tăng cường, chủ động; kịp thời huy động lực lượng khống chế, dập tắt đám cháy rừng tại Vũ Quang, Hương Sơn[[10]](#footnote-10).

Sản xuất thủy sản duy trì mức phát triển khá, tổng sản lượng 6 tháng đầu năm ước đạt trên 24.088 tấn, tăng 7,2% so với cùng kỳ năm 2019[[11]](#footnote-11). Ban hành Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ kinh phí mua thiết bị giám sát hành trình cho các tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên[[12]](#footnote-12). Tập trung cao chỉ đạo các giải pháp tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn, xử lý các hành vi khai thác hải sản bất hợp pháp (IUU), đánh bắt bằng tàu giã cào, hủy diệt nguồn lợi thủy sản[[13]](#footnote-13).

**1.2. Xây dựng nông thôn mới**

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục được tập trung cao trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; nhiều địa phương đã có sự chủ động, sáng tạo nên đạt được kết quả tích cực, góp phần tạo sự ổn định và phát triển chung của tỉnh.

Các huyện phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới kết quả khá rõ nét, huyện Thạch Hà và Đức Thọ đã được đề xuất Trung ương thẩm định, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu kết quả thuyết phục. Huyện Kỳ Anh, Hương Khê hoàn thiện và phê duyệt Đề án huyện đạt chuẩn nông thôn mới trong tháng 6/2020. Xây dựng Đề án tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, hoàn thiện Đề án huyện Nghi Xuân đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, điển hình về văn hóa trình Thủ tướng phê duyệt trong tháng 6/2020.

Xây dựng mới 65 mô hình sản xuất có hiệu quả. Làm được 113,5/432 km đường giao thông (đạt 26,3% kế hoạch), 9,4/81 km kênh mương nội đồng (đạt 11,5% kế hoạch) theo cơ chế hỗ trợ xi măng. Việc nâng cấp, chỉnh trang các khu dân cư, gắn với xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu tiếp tục được phát động, lan tỏa nhanh ở nhiều địa phương, có 170 thôn lập, phê duyệt phương án dự toán, 3.852 vườn triển khai xây dựng vườn mẫu[[14]](#footnote-14).

Chương trình OCOP được triển khai tích cực, đã có 159 ý tưởng sản phẩm gửi về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh để thẩm định; 12/13 huyện, thành phố, thị xã xác nhận 74 quy trình sản xuất gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường và đã có 66 quy trình sản xuất được niêm yết tại các cơ sở để thực hiện và giám sát.

**1.3. Công nghiệp; thương mại dịch vụ**

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp bằng 92,74% cùng kỳ; trong đó: (i) công nghiệp chế biến chế tạo giảm 16,15%; (ii) sản xuất và phân phối điện tăng 35,46%; (iii) khai khoáng giảm 5,76%; (iv) ngành cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 7,11%. Sản xuất thép ước đạt gần 2 triệu tấn, đạt 38% kế hoạch năm, giảm gần 500 nghìn tấn so với cùng kỳ; bia ước đạt 24,44 triệu lít (bằng 80,92% cùng kỳ, 40,5% kế hoạch); sợi 3.257 tấn (bằng 90,33% cùng kỳ, 38,3% kế hoạch); điện sản xuất ước đạt 6.895,4 triệu Kwh, tăng 35,66% so với cùng kỳ, đạt 63,4% kế hoạch năm.

Sản lượng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm phôi thép, thép thành phẩm giảm mạnh do giá thép thành phẩm giảm, giá nguyên liệu tiếp tục tăng cao, cùng với ảnh hưởng của dịch Covid-19 và Formosa phải bảo dưỡng sửa chữa lớn.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 21.420 tỷ đồng, giảm 4,06% so với cùng kỳ năm 2019; trong đó: tổng mức bán lẻ đạt 18.895 tỷ đồng (tăng 0,14%), doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống giảm 28,93%; du lịch lữ hành giảm 62,86%; dịch vụ giảm 20% so với cùng kỳ.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của tỉnh trên địa bàn ước đạt 1.352 triệu USD, bằng 71% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó kim ngạch xuất khẩu ước đạt 440,54 triệu USD (giảm 9,26% so với cùng kỳ); xuất khẩu mặt hàng thép từ Formosa ước đạt 388,4 triệu USD, chiếm tỷ trọng 88,2% tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh. Nhập khẩu ước đạt 765,9 triệu USD (giảm 35,82% so với cùng kỳ), chủ yếu từ nhập khẩu thiết bị, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất dự án FHS.

Tổng khách du lịch đến Hà Tĩnh đạt 167.500 lượt, bằng 10% kế hoạch, giảm 84% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó khách quốc tế 5000 lượt (16,7% kế hoạch, giảm 71,3%); khách nội địa 162.503 lượt (9,4% kế hoạch, giảm 84,3%).

**1.4. Ngân sách, tín dụng, đầu tư**

Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 6.481 tỷ đồng, đạt 46,3% dự toán, bằng 93,5% so với cùng kỳ năm 2019; trong đó: Thu nội địa đạt 4.162 tỷ đồng (đạt 57,8% dự toán, tăng 26,7% cùng kỳ), bao gồm tiền đất 710 tỷ (38,4% dự toán, bằng 86% cùng kỳ), thu thuế phí đạt 3.452 tỷ (64,5% dự toán, tăng 40,2% cùng kỳ), một số nguồn thu chủ yếu ước đạt trên 50% dự toán[[15]](#footnote-15). Thu xuất nhập khẩu ước đạt 2.319 tỷ đồng (đạt 34,6% dự toán, bằng 62,4% cùng kỳ).

Triển khai kịp thời chính sách tiền tệ theo Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ và chỉ đạo của NHNN, nhất là các giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid 19. Tổng nguồn vốn huy động ước đạt 61.795 tỷ đồng, tăng 9,09% so với đầu năm. Dư nợ cho vay ước đạt 54.390 tỷ đồng, tăng 4,78% so với đầu năm. Tính đến 31/5/2020 nợ xấu chiếm 1,39% tổng dư nợ.

Huy động vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 12.297 tỷ đồng, bằng 33,6% kế hoạch, bằng 98% so với cùng kỳ năm 2019; trong đó, vốn khu vực nhà nước ước đạt 3.560 tỷ đồng, (bằng 28,9% tổng vốn, tăng 27,8% cùng kỳ), vốn khu vực tư nhân đạt 7.154 tỷ đồng (bằng 58,2% tổng vốn, tăng 1,3% cùng kỳ), vốn khu vực FDI đạt 1.583 tỷ đồng (bằng 12,8% tổng vốn, 58,4% cùng kỳ)

Giải ngân vốn đầu tư công ước đạt 2.709 tỷ đồng, bằng 43,4% kế hoạch (trung bình cả nước đạt 33,1%), tăng 11,32% so với cùng kỳ; trong đó: vốn trung ương đầu tư trên địa bàn giải ngân ước đạt 108 tỷ đồng, bằng 14,2%; vốn do địa phương quản lý giải ngân ước đạt 2.601 tỷ đồng, bằng 47,4% kế hoạch.

**1.5. Phát triển doanh nghiệp; thu hút đầu tư**

Thành lập mới 455 doanh nghiệp, 2.139 hộ kinh doanh và 16 HTX; số doanh nghiệp thành lập mới bằng 80%, số HTX thành lập mới tăng 33% so với cùng kỳ năm trước. Tạm ngừng hoạt động và giải thể 254 doanh nghiệp; số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động và giải thể bằng 93% so với cùng kỳ năm 2019. Thu hút đầu tư 25 dự án trong nước vốn đăng ký 1.987 tỷ đồng và 01 dự án FDI vốn đăng ký 1,5 triệu USD. Thực hiện chấm dứt hoạt động 08 dự án, trong đó có 07 dự án đầu tư trong nước vốn đăng ký 3.984 tỷ đồng[[16]](#footnote-16) và 01 dự án FDI 15 triệu USD.

Đã tập trung chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến thủ tục đầu tư các dự án có sử dụng đất trên toàn tỉnh[[17]](#footnote-17); chỉ đạo các giải pháp chấn chỉnh, nâng cao trách nhiệm phối hợp giải quyết hồ sơ thủ tục giữa các ngành địa phương liên quan, nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự án đầu tư của doanh nghiệp. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động, tiếp tục cải thiện và nâng cao thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); triển khai nghiên cứu, xây dựng Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (bộ chỉ số DDCI). Triển khai các giải pháp hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh, đồng hành vượt khó cùng doanh nghiệp chịu ảnh hưởng dịch Covid-19. Tổ chức đối thoại với doanh nghiệp tỉnh sau Hội nghị Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp, kịp thời giải quyết kiến nghị đề xuất của doanh nghiệp sau đối thoại[[18]](#footnote-18); chỉ đạo rà soát, tạm dừng tất cả các cuộc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp chưa thực sự cần thiết; chỉ đạo triển khai các giải pháp cấp bách về tín dụng ngân hàng, thuế để hỗ trợ doanh nghiệp[[19]](#footnote-19); xây dựng đề án, chính sách hỗ trợ, phục hồi sản xuất kinh doanh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh.

**2. Các lĩnh vực văn hoá - xã hội**

Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào xây dựng đời sống văn hoá gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Công nhận 11 di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh. Các bộ môn thể thao thành tích cao tích cực tập luyện chuẩn bị tham gia các giải thể thao khu vực và quốc gia. Hoàn thiện cơ sở vật chất sân vận động bảo đảm điều kiện cho CLB bóng đá Hồng Lĩnh Hà Tĩnh thi đấu Cúp Quốc gia 2020.

Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định, giáo dục mũi nhọn đạt kết quả tốt, Hà Tĩnh đứng thứ 2 cả nước về tỷ lệ học sinh dự thi đạt giải học sinh giỏi quốc gia[[20]](#footnote-20); kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và THCS được củng cố và giữ vững[[21]](#footnote-21). Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông[[22]](#footnote-22), Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về sắp xếp hệ thống trường mầm non và phổ thông trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành tuyển dụng đặc cách giáo viên đang hợp đồng lao động tại các trường THPT theo Quyết định số 2531/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 của UBND tỉnh.

Hoạt động KH&CN được tăng cường trên các lĩnh vực. Triển khai 11 đề tài/ dự án KHCN cấp tỉnh; hướng dẫn 117 tổ chức, cá nhân thủ tục, hồ sơ đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp. Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao nhiều quy trình, công nghệ mới, tiên tiến, mang lại hiệu quả kinh tế xã hội cao[[23]](#footnote-23). Công tác quản lý tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và an toàn bức xạ hạt nhân được quan tâm.

Tập trung nguồn lực, tăng cường công tác phòng chống dịch, đặc biệt là phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19; triển khai 02 phòng xét nghiệm phát hiện Covid-19 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và BVĐK tỉnh. Ban hành chính sách hỗ trợ người cách ly y tế, chế độ bồi dưỡng người tham gia trực tiếp công tác phòng, chống dịch. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tại các tuyến. Xây dựng Đề án hợp nhất Trung tâm Y tế dự phòng và Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thành Trung tâm Y tế huyện (thành phố, thị xã). Chuyển giao Bệnh viện đa khoa huyện Vũ Quang và Bệnh viện đa khoa huyện Can Lộc về UBND huyện quản lý.

Công tác thông tin tuyên truyền bảo đảm kịp thời, hiệu quả; tập trung truyên truyền triển khai nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2020, đại hội Đảng các cấp và công tác phòng, chống dịch Covid-19. Công tác QLNN, xử lý thông tin sai sự thật trên báo chí và mạng xã hội được thực hiện quyết liệt, kịp thời. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, điều hành; tăng cường ứng dụng dịch vụ công trực tuyến, hội nghị trực tuyến…từ cấp tỉnh đến cấp xã; thực hiện chuẩn hóa sử dụng 01 phần mềm đồng bộ trên địa bàn tỉnh; vận hành tốt hệ thống gửi nhận văn bản điện tử, chữ ký số từ UBND tỉnh đến các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ an sinh xã hội, chăm lo Tết cho đối tượng chính sách. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 150/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về một số chính sách giải quyết việc làm, hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2019-2025. Tăng cường quản lý lao động từ nước ngoài, lao động ngoại tỉnh trên địa bàn trong điều kiện phòng chống dịch Covid-19; triển khai kịp thời Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; tạo điều kiện thuận lợi cho chuyên gia, lao động, nhà đầu tư nước ngoài vào làm việc, xúc tiến đầu tư tại Khu kinh tế Vũng Áng sau giãn cách xã hội. 6 tháng đầu năm, các cơ sở đào tạo tuyển mới ước đạt 5.258 học viên, giải quyết việc làm cho 9.960 lao động (đạt 40,6% kế hoạch và bằng 84% so với cùng kỳ)

**3. Công tác quy hoạch; quản lý xây dựng, đô thị; tài nguyên môi trường**

Rà soát quy trình, chất lượng, tăng cường phối hợp, đôn đốc đơn vị tư vấn nước ngoài (Công ty BCG) bổ sung, chỉnh sửa, đẩy nhanh tiến độ báo cáo Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 theo chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy. Hiện đã cơ bản hoàn thiện báo cáo Quy hoạch tỉnh và đang thực hiện bước lấy ý kiến các bộ ngành trung ương, các tỉnh trong vùng theo quy định.

Hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Xây dựng thẩm định Đề án công nhận thị xã Kỳ Anh là đô thị loại III, Đề án thị trấn Nghèn mở rộng, huyện Can Lộc đạt tiêu chí đô thị loại IV. Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thị trấn Phố Châu và thị trấn Lộc Hà. Sửa đổi, bổ sung quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng và cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh[[24]](#footnote-24). Chú trọng công tác quy hoạch đô thị; tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đạt khoảng 55%.

Ban hành quyết định về việc ủy quyền giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh và quy định về trình tự hồ sơ, thủ tục thực hiện chính sách theo Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND, Nghị quyết số 190/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của 13 huyện, thành phố, thị xã và kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đợt 1 năm 2020. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc công nhận lại diện tích đất ở cho các trường hợp sử dụng đất trước ngày 18/12/1980. Triển khai xây dựng Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Tăng cường quản lý vệ sinh môi trường phòng, chống dịch Covid-19.

**4. Nội vụ, cải cách hành chính**

Kiện toàn cơ cấu tổ chức và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của 02 đơn vị[[25]](#footnote-25); sắp xếp kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy và thành lập mới đơn vị trực thuộc[[26]](#footnote-26); chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện thành lập Trung tâm Y tế cấp huyện, hợp nhất Trung tâm Y tế dự phòng với Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình cấp huyện. Rà soát, sửa đổi quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 44/2013/QĐ-UBND, số 12/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh).

Phê duyệt vị trí việc làm 05 đơn vị; trình Bộ Nội vụ điều chỉnh vị trí việc làm trong các cơ quan tổ chức hành chính thuộc tỉnh; thẩm định Đề án vị trí việc làm của 02 đơn vị[[27]](#footnote-27). Thực hiện nghiêm Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã; quyết định phân loại đơn vị hành chính 34 xã, phường, thị trấn mới thành lập theo Nghị quyết số 819/NQ-UBTVQH14 và phân loại đơn vị hành chính 182 xã, phường, thị trấn không thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2019-2021.

Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, dịch vụ hành chính công tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh và Trung tâm hành chính công cấp huyện. Tăng cường kiểm tra, giám sát giải quyết TTHC; chấn chỉnh việc xử lý hồ sơ TTHC tồn đọng.

**5. Công tác thanh tra, tư pháp**

Thực hiện 171 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 1.644 tổ chức, cá nhân; phát hiện sai phạm tại 622 tổ chức, cá nhân. Tổng số sai phạm về kinh tế phát hiện qua thanh tra 17.691 triệu đồng; kiến nghị thu hồi vào NSNN 2.242 triệu đồng; xử phạt hành chính 503 trường hợp với số tiền 1.962 triệu đồng.

Toàn tỉnh đã tổ chức tiếp 1.892 lượt người[[28]](#footnote-28), giảm 102 lượt người so với cùng kỳ năm 2019. Cơ quan hành chính các cấp tiếp nhận 1.534 đơn[[29]](#footnote-29), tăng 143 đơn so với cùng kỳ năm 2019; giải quyết 173/207 vụ việc (đạt tỷ lệ 83,6%). Cấp tỉnh đã giải quyết 2/10 vụ việc, 8/10 vụ đã thành lập Đoàn kiểm tra, xác minh, giải quyết khiếu nại, chưa kết thúc.

Tiến hành điều tra 01 vụ án/01 bị can phạm tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản. Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được phát hiện, thu hồi trong kỳ báo cáo là 599 triệu đồng. Toàn tỉnh đã thực hiện 02 cuộc thanh tra trách nhiệm về phòng chống tham nhũng tại 04 đơn vị.

Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL và phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở được quan tâm triển khai. Tập trung tuyên truyền hướng dẫn các Luật, Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV. Nâng cao chất lượng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật. Kịp thời rà soát công bố các văn bản hết hiệu lực. Triển khai đồng bộ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, phổ biến giáo dục pháp luật. Công tác hành chính và bổ trợ tư pháp có nhiều chuyển biến tích cực. Ban hành kế hoạch số hóa sổ hộ tịch và chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện, nhất là các đơn vị cấp xã mới sáp nhập.

**6. Quốc phòng, an ninh; đối ngoại**

Tổ chức tốt giao quân, ra quân huấn luyện năm 2020. Tăng cường lực lượng bám nắm địa bàn cơ sở. Hoàn thành điều động, bố trí 597 công an chính quy tại 195/195 xã theo Đề án bố trí công an chính quy đảm nhiệm các chức danh công an xã, thị trấn; thực hiện chính sách hỗ trợ đối với trưởng công an, phó trưởng công an và công an viên thường trực các xã, thị trấn nghỉ việc để bố trí công an chính quy.

Các lực lượng vũ trang tích cực tham gia, phối hợp, thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống, kiểm soát dịch Covid-19. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia xử lý các tình huống. Chủ động nắm tình hình liên quan an ninh chính trị nội bộ, kinh tế, xã hội. Triển khai đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông.

Tình hình an ninh các tuyến, địa bàn trọng điểm được bảo đảm; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhìn chung ổn định, không xảy ra các vụ việc phức tạp. 5 tháng đầu năm xảy ra 55 vụ TNGT, làm chết 51 người, bị thương 20 người; so với cùng kỳ năm 2019 giảm 01 vụ (-1,8%), bằng về số người chết, giảm 12 người bị thương (-37,5%).

Tích cực triển khai các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế gắn với xúc tiến quảng bá đầu tư. Phối hợp kịp thời với các cơ quan chức năng của Lào, Bộ Ngoại giao, các bộ ngành liên quan trong phòng chống dịch Covid-19, quản lý lao động Hà Tĩnh trở về từ nước ngoài, giải quyết thủ tục cho chuyên gia, lao động, nhà đầu tư nước ngoài vào làm việc, tìm kiếm cơ hội đầu tư tại Hà Tĩnh. Triển khai thực hiện kết quả Kỳ họp 42 Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Lào. Công tác thông tin đối ngoại và người Việt Nam ở nước ngoài được quan tâm, thực hiện tốt. Do dịch Covid-19, số lượt đoàn ra, đoàn vào giảm so với cùng kỳ năm 2019[[30]](#footnote-30).

**II. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19**

Dịch Covid-19 tác động sâu rộng, ảnh hưởng nặng nề, mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, đình trệ hoạt động sản xuất, kinh doanh trên nhiều lĩnh vực[[31]](#footnote-31).

Với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo ở cấp cao nhất, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, thực hiện quyết liệt phương châm “4 tại chỗ”; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và triển khai phòng, chống dịch kịp thời, đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. HĐND tỉnh tổ chức 02 cuộc họp bất thường, ban hành 02 Nghị quyết về chế độ, chính sách hỗ trợ đối tượng cách ly y tế, người tham gia trực tiếp phòng, chống dịch.

Công tác kiểm tra giám sát hoạt động phòng, chống dịch được Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh đặc biệt quan tâm, tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát tại khu vực, địa phương trọng yếu như Vũng Áng, cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, khu cách ly tập trung...kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

Toàn tỉnh chuẩn bị hơn 300 cơ sở cách ly tập trung cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã với quy mô hơn 20.000 giường. Thiết lập bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19 tại Bệnh viện đa khoa Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo. Tiếp nhận cách ly 9.300 người nhập cảnh theo phương châm “4 tại chỗ”. Chuẩn bị kịp thời các điều kiện thiết yếu; huy động, bố trí nhân lực để làm nhiệm vụ bảo vệ, y tế, hậu cần, vệ sinh môi trường; đảm bảo an toàn tại các khu cách ly tập trung.

Thực hiện khai báo y tế toàn dân, điều tra hơn 1 triệu người (đạt tỷ lệ 78,25%, đứng thứ 3 cả nước, dẫn đầu khu vực Bắc Trung Bộ), gần 700 nghìn người khai báo y tế điện tử. Xử lý nghiêm vi phạm trong phòng chống dịch, nhất là kinh doanh khẩu trang không rõ nguồn gốc, đăng tải thông tin sai sự thật, vi phạm quy định cách ly xã hội.

Huy động ủng hộ của các tổ chức, cá nhân với hơn **64** tỷ đồng (tiền và hiện vật). Kêu gọi, vận động lắp đặt máy “ATM gạo” với hơn 20 tấn gạo, “Siêu thị hạnh phúc 0 đồng” tặng 3.000 suất quà. Phân bổ kinh đúng đối tượng, công khai, minh bạch. Triển khai thực hiện Nghị quyết 42/NQ-CP của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid 19, tỉnh đã cấp ứng kinh phí với số tiền 221,161 tỷ đồng; đến ngày 06/7/2020 toàn tỉnh đã chi trả số tiền 197,146 tỷ đồng cho 172.083 đối tượng[[32]](#footnote-32).

Với sự chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt, chuẩn bị phương án, kịch bản ở mức cao nhất, Hà Tĩnh đã kiểm soát tình hình dịch bệnh. Quá trình chống dịch thời gian qua đã mang lại cho chúng ta nhiều bài học kinh nghiệm quan trọng, cần được tiếp tục phát huy trong việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đặt ra thời gian tới:

***Thứ nhất,*** sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, bài bản, chủ động, kịp thời, đồng bộ của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở phù hợp với diễn biến của dịch, với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác phòng, chống dịch.

***Thứ hai,*** khơi dậy sự đoàn kết, tin tưởng của toàn thể nhân dân vào sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, hoạt động phòng, chống dịch bệnh đạt được mục tiêu đề ra, thực tốt nguyên tắc: “ngăn chặn, cách ly, phát hiện, điều trị kịp thời đúng quy định”, không để lây lan trong cộng đồng.

***Thứ ba,*** linh hoạt, nhạy bén, chính xác trong xử lý diễn biến của tình hình phòng, chống dịch theo phương châm “bốn tại chỗ, tỉnh lo tỉnh - huyện lo huyện - xã lo xã”, tạo sự gắn kết trong chỉ đạo và huy động nguồn lực đáp ứng các tình huống phòng chống dịch.

***Thứ tư,*** làm tốt công tác thông tin truyền thông, vừa góp phần tạo đồng thuận xã hội và định hướng dư luận, vừa hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chủ trương, chính sách; kịp thời công khai, minh bạch thông tin để người dân biết, trao đổi và kiểm tra, giám sát, củng cố niềm tin mạnh mẽ vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

***Thứ năm,*** huy động sức mạnh tập thể, sự đồng sức, đồng lòng, chung tay của người dân trong quá trình phòng, chống dịch. Trong quá trình thực hiện, xuất hiện nhiều hình ảnh đẹp, ý nghĩa, nhiều việc làm sáng tạo, nhiều tấm gương tiêu biểu, có sức lan toả trong cộng đồng.

***Thứ sáu,*** tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý điều hành trong thời gian phòng chống dịch trên nhiều lĩnh vực (quản lý của cấp ủy, chính quyền, các ngành, các doanh nghiệp; giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến, hội chẩn từ xa, hội chẩn liên viện,...) bảo đảm sự chỉ đạo thông suốt, kịp thời, góp phần quan trọng vào thành công của công tác phòng, chống dịch Covid-19, cần được nhân rộng để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

Đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến khó lường. Việt Nam nói chung và tỉnh ta nói riêng đã và đang kiểm soát tốt dịch bệnh nhưng tuyệt đối không được chủ quan. Thường xuyên theo dõi sát tình hình, tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng chống dịch, trong đó tập trung thực hiện tốt các nội dung: (1) kiểm soát chặt chẽ nguồn bệnh, thực hiện nghiêm quy định về cách ly; phát hiện sớm trường hợp nghi nhiễm; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh; (2) tăng cường năng lực hệ thống y tế, sẵn sàng đáp ứng các tình huống; (3) bảo đảm hiệu quả y tế và bền vững về kinh tế, thực hiện *“mục tiêu kép”* vừa phát triển kinh tế - xã hội, vừa phòng chống dịch.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Đại dịch Covid-19 tác động lớn đến tình hình kinh tế -xã hội, nhưng tỉnh ta cơ bản vẫn giữ được ổn định, một số kết quả đạt khá. Sản xuất lúa vụ Xuân được mùa, kiểm soát tốt dịch bệnh cây trồng, vật nuôi. Chăn nuôi vượt qua giai đoạn khó khăn, từng bước ổn định, phục hồi. Sau khi dịch Covid-19 cơ bản được kiểm soát, chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tháng 5 đã tăng trở lại với mức tăng 14,04% so với tháng trước. Số thu ngân sách nội địa vẫn bảo đảm[[33]](#footnote-33). Huy động vốn đầu tư xã hội từ khu vực ngoài nhà nước tăng so với cùng kỳ. Các vướng mắc, điểm nghẽn về đất đai đầu tư đã và đang được tháo gỡ với việc triển khai 10 dự án lớn với tổng mức đầu tư gần 32 nghìn tỷ đồng[[34]](#footnote-34). Thu hút đầu tư tiếp tục có tín hiệu tích cực, nhiều nhà đầu tư quan tâm tìm hiểu đầu tư tại Khu kinh tế Vũng Áng. Trong bối cảnh khó khăn nhưng đời sống nhân dân vẫn ổn định; an sinh xã hội, chăm sóc sức khoẻ nhân dân được đặc biệt quan tâm. Công tác phòng chống dịch Covid-19 được đánh giá cao. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội đảm bảo.

Đạt được kết quả trên nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành trong phòng, chống dịch bệnh; sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời thực hiện nhiệm vụ khôi phục, phát triển sản xuất; nỗ lực khắc phục khó khăn của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân; sự quan tâm chỉ đạo hỗ trợ của Trung ương. Trong bối cảnh hết sức khó khăn, kết quả đạt được là sự cố gắng, tạo nền tảng quan trọng phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong thời gian tới.

***Một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, thách thức:***

Tăng trưởng kinh tế thấp nhất kể từ sau sự cố môi trường biển năm 2016. Thực hiện mục tiêu tăng trưởng trên 10% năm 2020 đặt ra thách thức lớn.

Nhiệm vụ phục hồi sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới là yêu cầu lớn đặt ra trong bối cảnh đại dịch Covid-19 gây hậu quả nặng nề toàn cầu và dự báo còn diễn biến phức tạp, khó lường, tác động tiêu cực của dịch bệnh đến các mặt còn kéo dài, chưa thể đánh giá hết.

Thu hút đầu tư đạt kết quả thấp, bằng 41% so với cùng kỳ. Huy động vốn đầu tư toàn xã hội nhìn chung chưa đạt yêu cầu[[35]](#footnote-35). Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, vấn đề thu hút, phát huy hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển đã có sự chuyển biến nhưng chưa đạt yêu cầu; chỉ số PCI năm 2019 (công bố ngày 05/5/2020) mặc dù tăng điểm (từ 63,99 lên 65,46 điểm) nhưng vẫn giảm 4 bậc (xếp thứ 27/63).

Sản xuất nông nghiệp đang gặp khó khăn, thách thức; dịch bệnh tiềm ẩn nguy cơ tái phát cao[[36]](#footnote-36); tái đàn, phục hồi phát triển chăn nuôi lợn còn chậm, đàn lợn nái trong nông hộ giảm mạnh (giảm 27,2% so với cùng kỳ), giá con giống đang ở mức cao[[37]](#footnote-37), trong khi nguồn lực của người chăn nuôi hạn chế sau thời gian dài nhiều năm liên tục chịu thiệt hại do khó khăn về thị trường, dịch bệnh.

Tiến độ làm đường giao thông nông thôn theo cơ chế hỗ trợ xi măng, thực hiện chính sách hỗ trợ OCOP tại các địa phương còn chậm. Nhận thức của cán bộ các cấp về Chương trình OCOP vẫn đang còn hạn chế; một số địa phương chưa thật sự quyết liệt trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn tham gia OCOP 2020

Do dịch Covid-19, một số doanh nghiệp trên địa bàn Khu kinh tế Vũng Áng đang bị thiếu hụt lao động nước ngoài (quản lý, chuyên gia, lao động kỹ thuật có tay nghề cao), ảnh hưởng lớn đến sản xuất, kinh doanh.

Yêu cầu triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ là hết sức khẩn trương, cấp bách. Tuy vậy quá trình thực hiện gặp khó khăn, bất cập, vướng mắc, một số đối tượng chưa được quy định cụ thể.

Diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 tác động ảnh hưởng nặng nề đến lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; hoạt động giáo dục đào tạo gặp nhiều khó khăn do phải điều chỉnh kế hoạch, chương trình học. Triển khai sắp xếp lại hệ thống y tế tuyến cơ sở vẫn còn chậm, ảnh hưởng đến công tác tổ chức, nhân lực và hoạt động chuyên môn. Phân loại đơn vị sự nghiệp và phê duyệt phương án tự chủ các đơn sự nghiệp y tế còn gặp vướng mắc[[38]](#footnote-38).

***Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế***

1. Nguyên nhân khách quan: Dịch bệnh Covid 19 tác động nhiều mặt cả về kinh tế và xã hội, nhiều doanh nghiệp, hộ kinh doanh phải tạm dừng hoạt động, lần đầu tiên Việt Nam, trong đó có Hà Tĩnh thực hiện giãn cách xã hội thời gian dài, chưa có tiền lệ, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty FHS bị ảnh hưởng, tác động lớn bởi thị trường, giảm sản lượng sản xuất, giảm kim ngạch xuất nhập khẩu.. là những nguyên nhân chính dẫn đến tăng trưởng kinh tế giảm mạnh.

2. Nguyên nhân chủ quan: Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao. Hiệu quả công tác CCHC còn hạn chế. Việc giải ngân vốn đầu tư, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra. Năng lực trách nhiệm một số cán bộ còn hạn chế, thiếu tâm huyết, chưa chủ động tham mưu. Sự phối kết hợp giữa các cấp, ngành và địa phương trong công tác chỉ đạo giải phóng mặt bằng, giao đất, đơn giá có mặt còn hạn chế. Chỉ đạo cơ sở, giúp cơ sở tháo gỡ khó khăn chưa nhiều. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc còn hạn chế. Cụ thể hóa chủ trương, chỉ thị, chỉ đạo cấp trên chưa đồng bộ.

3. Nguyên nhân tăng trưởng thấp:

Đối với tỉnh ta, công nghiệp và dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn trong GRDP (chiếm 75,06%)[[39]](#footnote-39). ***6 tháng đầu năm 2019*** ***GRDP tăng 12,78%*** (nông nghiệp đóng góp 0,4 điểm phần trăm (%) vào tăng trưởng, công nghiệp góp 10,15 điểm, xây dựng 0,42 điểm và dịch vụ góp 1,81 điểm %). ***6 tháng đầu năm 2020*** ***GRDP tăng 0,01%*** (nông nghiệp đóng góp 0,23 điểm phần trăm (%) vào tăng trưởng, công nghiệp góp 0,66 điểm, xây dựng 0,41 điểm và dịch vụ làm giảm 1,21 điểm %)

Như vậy, nguyên nhân chính làm cho GRDP 6 tháng đầu năm tăng trưởng thấp chủ yếu do khu vực công nghiệp tăng thấp (2%) và khu vực dịch vụ giảm mạnh (-3,6%), giảm sút 2 khu vực này tác động rất lớn đến tăng trưởng GRDP. Thực tế một số tỉnh thành có công nghiệp và dịch vụ (đóng vai trò chính của kinh tế) chịu mức tăng trưởng thấp hoặc tăng trưởng âm 6 tháng đầu năm 2020[[40]](#footnote-40)

Đối với các tỉnh có quy mô kinh tế nhỏ thì với bất kỳ tác động yếu tố nào cũng có thể làm thay đổi nhiều đến chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng. Mặt khác, các tỉnh có tốc độ tăng trưởng chênh lệnh do quy mô, cơ cấu kinh tế khác nhau.

(i) Tăng trưởng ngành công nghiệp đạt thấp do các yếu tố:

- Sản xuất thép sụt giảm do việc bảo dưỡng dây chuyền cán nóng[[41]](#footnote-41), tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung cộng với kinh tế thế giới suy thoái do đại dịch Covid 19, cầu trên thị trường thế giới giảm; trong nước dự án thép Hòa Phát Dung Quất chính thức đi vào hoạt động đã tác động đến thị phần tiêu thụ thép của Formosa trên thị trường trong và ngoài nước.

Đây là yếu tố quan trọng nhất tác động đến tăng trưởng công nghiệp nói riêng và tăng trưởng GRDP; theo tính toán giả định, nếu yếu tố Formosa vẫn duy trì được tăng trưởng như 6 tháng đầu năm 2019[[42]](#footnote-42) (các ngành khác theo số liệu thực tế) thì GRDP 6 tháng đầu năm 2020 đạt mức tăng trưởng 4,69%; nếu yếu tố Formosa không đổi so với cùng kỳ, GRDP tăng 1,74%.

- Sản xuất, tiêu thụ bia giảm mạnh (sản xuất bia từ tháng 12/2019 đến tháng 3/2020 chỉ đạt 70-80% công suất) do tác động của dịch Covid 19. Ngoài ra có tính đến yếu tố tác động do quy định mới của pháp luật về phòng chống tác hại rượu bia, tuy vậy nguyên nhân này cần được nhìn nhận ở góc độ tích cực[[43]](#footnote-43).

- Các tỉnh khu vực có tốc độ tăng trưởng công nghiệp cao hơn Hà Tĩnh như Thừa Thiên Huế do có ngành dệt may chiếm tỷ trọng nội ngành lớn (40%), trong đợt dịch gia tăng sản lượng sản xuất khẩu trang bảo hộ, Quảng Trị quy mô công nghiệp nhỏ ít bị tác động ảnh hưởng, ngoài ra có một số dự án dệt may, gỗ dăm, điện gió mới đi vào hoạt động, Quảng Bình quy mô công nghiệp nhỏ ít bị tác động, Thanh Hoá tiếp tục có đóng góp lớn từ Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn.

(ii) Dịch vụ giảm mạnh do tác động của dịch Covid-19; gồm các yếu tố:

- Thực hiện giãn cách xã hội nên tiêu dùng hàng hoá, dịch vụ giảm mạnh so với cùng kỳ; đình trệ hoạt động kinh doanh các ngành hàng, dịch vụ thiết yếu, dịch vụ du lịch, dịch vụ vận tải.

- Thị trường xuất khẩu suy giảm do suy thoái kinh tế và các nước triển khai các biện pháp kiểm soát phòng chống dịch Covid-19.Nguồn cung, giá đầu vào nguyên vật liệu sản xuất phục vụ xuất khẩu như dệt may, thủy sản tăng cao.

- Mặt khác, việc xếp nhóm nguy cơ và yếu tố thời gian thực hiện giãn cách xã hội giữa các tỉnh trong khu vực là khác nhau (Hà Tĩnh thuộc nhóm nguy cơ cao), dẫn đến tác động ảnh hưởng đến hoạt động thương mại dịch vụ cũng có sự khác nhau[[44]](#footnote-44).

(iii) Khu vực nông nghiệp tăng trưởng 1,5%, đóng góp 0,23 điểm phần trăm (%) trong tăng trưởng kinh tế chung. Nguyên nhân chủ yếu do tình hình sản xuất chăn nuôi đang khó khăn, tổng đàn và sản lượng thịt giảm mạnh[[45]](#footnote-45); bên cạnh đó, một số cây trồng chủ lực như lúa phát triển theo hướng sử dụng các giống chất lượng, giá trị cao dẫn đến năng suất lúa bình quân không tăng so với năm 2019. Đối với một số tỉnh khu vực như Nghệ An, Thanh Hoá, Quảng Bình, Quảng Trị tăng trưởng nông nghiệp cao hơn Hà Tĩnh do yếu tố năng suất, sản lượng lúa đạt cao, có các dự án chăn nuôi bò sữa quy mô lớn, thuỷ sản tăng khá và chiếm tỷ trọng cao hơn trong cơ cấu.

(iv) Đối với khu vực xây dựng: Mặc dù vốn đầu tư toàn xã hội giảm 6,4% nhưng tăng trưởng GRDP của ngành xây dựng vẫn đạt 4,9% do tỷ lệ vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong tổng vốn đầu tư phát triển cao hơn cùng kỳ[[46]](#footnote-46), đóng góp 0,41 điểm phần trăm vào tăng trưởng chung. Như vậy, khu vực xây dựng có tăng nhưng tác động không nhiều đến tăng trưởng chung.

(iii) Kết quả huy động vốn đầu tư xã hội 6 tháng đầu năm chưa đạt yêu cầu; do các nguyên nhân sau:

- Các dự án đầu tư công có tổng vốn kế hoạch lớn gặp vướng mắc trong giải phóng mặt bằng; vốn ngân sách trung ương bổ sung trong kế hoạch đầu tư công trung hạn đến tháng 6/2020 mới được giao.

- Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài chỉ đạt 12,9% kế hoạch, bằng 57% so với cùng kỳ chủ yếu do các tháng đầu năm Formosa chủ yếu tập trung vào công tác bảo trì, bảo dưỡng và chưa triển khai nhiều hoạt động đầu tư mới.

- Chính sách pháp luật đầu tư, đất đai, xây dựng bất cập, thiếu đồng bộ, vướng mắc từ Trung ương. Sự chồng chéo giữa các quy định của pháp luật, như Luật đất đai- Luật đầu tư; Luật đất đai- Luật đấu thầu... cách hiểu khác nhau nên áp dụng pháp luật khác nhau, gây nhiều tranh cãi, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai và giải ngân các nguồn vốn đầu tư trên địa bàn, yếu tố tác động đến tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

**Phần thứ hai**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM**

Tình hình thế giới, khu vực được dự báo diễn biến phức tạp, khó lường trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Thực tiễn tình hình đặt ra yêu cầu không chủ quan trong chỉ đạo điều hành, tiếp tục dồn sức kiểm soát, đẩy lùi dịch bệnh và nhanh chóng thiết lập trạng thái bình thường mới, đòi hỏi các ngành, địa phương, ngoài nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng được giao, cần nỗ lực cao trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, quyết tâm phấn đấu hoàn nhiệm vụ kế hoạch năm 2020.

Những tháng còn lại của năm 2020 và thời gian tới, cùng với làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, trong đó xây dựng một số cơ chế, chính sách đặc thù trong tình hình mới, trình cấp có thẩm quyền quyết định để sớm triển khai thực hiện trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức.

**1. Rà soát, đánh giá toàn diện việc thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu 6 tháng cuối năm và cả năm 2020** để đề ra nhiệm vụ giải pháp phù hợp cho từng ngành, lĩnh vực, địa phương. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, nỗ lực thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2020 theo Nghị quyết HĐND tỉnh; nhất là chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách, huy động vốn đầu tư xã hội. Rà soát động lực, dư địa tăng trưởng từng ngành, lĩnh vực để xây dựng phương án, kịch bản tăng trưởng kinh tế 6 tháng cuối năm, phấn đấu đạt kết quả tăng trưởng ở mức cao nhất[[47]](#footnote-47).

Tiếp tục ưu tiên nguồn lực, kinh phí triển khai Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Đề án phục hồi sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế xã hội trong điều kiện phòng, chống dịch Covid 19; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

**2. Về sản xuất nông nghiệp**

Tiếp tục kiên trì, chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện đề án, kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát huy hiệu quả đầu tư, mở rộng các chuỗi liên kết sản xuất đã và đang hình thành[[48]](#footnote-48); rà soát, đánh giá lại toàn bộ các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2016-2020 và xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách giai đoạn 2021-2025.

Tập trung cao, dồn sức chỉ đạo triển khai kế hoạch sản xuất, chăm sóc cây trồng vụ Hè Thu - Mùa, vụ Đông năm 2020 thắng lợi toàn diện, né tránh thiên tai, thời tiết và an toàn dịch bệnh; chỉ đạo triển khai trên diện rộng phương án cải tạo, phá bỏ bờ vùng, bờ thửa, mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tích tụ, tập trung ruộng đất, hình thành các vùng chuyên canh, liên kết sản xuất theo cánh đồng lớn, hướng nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao (đạt trên 1.500 ha); tập trung chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, bảo vệ tốt diện tích cây ăn quả (cam, bưởi Phúc Trạch), gắn với xây dựng, phát triển thương hiệu, đầu tư hệ thống kho bảo quản, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Chủ động công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2020[[49]](#footnote-49), sơ kết, bổ cứu, triển khai quyết liệt các biện pháp phòng chống, không để tái phát bệnh dịch tả lợn Châu Phi. Tăng cường công tác kiểm soát, quản lý giết mổ gia súc, gia cầm; hoàn thành xây dựng, trình ban hành Nghị quyết quy định các khu vực nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; kiện toàn, củng cố hệ thống tổ chức công tác thú y theo quy định của Luật Chăn nuôi.

Thực hiện tốt phương án “4 tại chỗ”, duy trì chế độ thường trực PCCCR 24/24h, xử lý kịp thời khi xảy ra điểm phát lửa, tuyệt đối không để phát sinh cháy rừng diện rộng. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng tại gốc; chỉ đạo thực hiện kế hoạch triển khai Nghị quyết số 187/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 về tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng rừng, đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; tiến hành rà soát, xây dựng phương án chuyển một số diện tích cao su không hiệu quả, sang thực hiện các dự án sản xuất nông lâm nghiệp khác có hiệu quả cao hơn.

Kiểm soát, quản lý chặt chẽ dịch bệnh, môi trường nuôi, phát triển nuôi trồng theo hướng thâm canh, nuôi tôm trên cát. Tổ chức lại sản xuất trên biển theo mô hình hợp tác, liên kết chuỗi giữa khai thác - cung ứng dịch vụ hậu cần và thu mua trên biển - chế biến thủy sản; tiếp tục tăng cường thanh tra, kiểm soát, thực hiện nghiệm các giải pháp cấp bách về chống khai thác bất hợp pháp (IUU), triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ thiết bị giám sát hành trình cho các tàu cá[[50]](#footnote-50)*.*

**3. Xây dựng nông thôn mới**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện theo nhóm xã, dành ưu tiên cao nhất cho nhóm xã khó khăn, số tiêu chí thấp, xã phấn đấu đạt chuẩn NTM, xã phấn đấu đạt chuẩn NTM nâng cao, xã phấn đấu đạt chuẩn NTM kiểu mẫu năm 2020. Thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2020; xã đạt chuẩn NTM đối với xã mới được hình thành sau khi sáp nhập[[51]](#footnote-51); thẩm định, công nhận Khu dân cư NTM kiểu mẫu đạt chuẩn theo Nghị quyết 123/NQ-HĐND. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung, tiêu chí, phấn đấu đạt chuẩn trong năm 2020 các huyện Vũ Quang, Lộc Hà, Cẩm Xuyên. Xây dựng kế hoạch thực hiện xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 sau khi Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Xây dựng, nhân rộng các Khu dân cư NTM kiểu mẫu, thí điểm xây dựng Khu dân cư nông thôn mới thông minh. Tổng kết, nhân rộng mô hình "Đồng bộ hóa quản lý và kỹ thuật trong xử lý rác và nước thải sinh hoạt trong khu dân cư”. Hoàn thiện các nội dung nâng cấp, phát triển, kiểm soát chặt chẽ các sản phẩm OCOP đã được xếp hạng; thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, nhất là các vấn đề về quy hoạch, bố trí mặt bằng, đất đai cho các cơ sở phát triển sản xuất sản phẩm OCOP, xây dựng chuỗi liên kết, vùng nguyên liệu...; tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm cấp huyện, cấp tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện làm đường GTNT, kênh mương nội đồng theo cơ chế hỗ trợ xi măng; giải ngân vốn NTM năm 2020.

**4. Phát triển công nghiệp, dịch vụ**

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết Tỉnh uỷ về đẩy mạnh phát triển CN - TTCN đến năm 2025, Nghị quyết HĐND tỉnh về chính sách phát triển công nghiệp – TTCN, xây dựng Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Triển khai các hoạt động quản lý nhà nước về cụm công nghiệp theo Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

Triển khai hoàn thiện việc đầu tư cải tạo, nâng cấp lưới điện trung, hạ áp trên địa bàn theo danh mục vốn đã được bố trí. Chỉ đạo công tác bàn giao công trình điện sang ngành điện quản lý. Kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo Chủ đầu tư các công trình thủy điện thực hiện các quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác các công trình thủy điện.

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các dự án nguồn, công trình lưới điện trên địa bàn vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011-2020 (Quy hoạch điện VII), Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh. Phối hợp lập Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Quy hoạch điện VIII). Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng điện mặt trời áp mái trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; triển khai Chương trình thúc đẩy phát triển điện mặt trời mái nhà tại Việt Nam giai đoạn 2019-2025[[52]](#footnote-52).

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương tiêu thụ hàng hóa sản xuất trong tỉnh. Ban hành Kế hoạch thực hiện cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2021-2025; tổ chức Lễ hội cam và sản phẩm của tỉnh năm 2020; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận cơ hội xuất khẩu từ Hiệp định thương mại tự do EVFTA….

Tổ chức Hội nghị giới thiệu du lịch Hà Tĩnh với các tỉnh Tây Nguyên; các hoạt động phát triển du lịch cộng đồng, nết nối doanh nghiệp du lịch. Nâng cấp, khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng phục vụ thu hút khách du lịch tại các khu di tích, thắng cảnh, văn hóa tâm linh, các khu du lịch biển trọng điểm của tỉnh. Tiếp tục xây dựng các sản phẩm du lịch vùng, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch theo hướng gắn với bản sắc văn hóa vùng, miền tạo lợi thế cạnh tranh trong phát triển du lịch. Khai thác hiệu quả các sản phẩm du lịch biển, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa kết hợp với lễ hội truyền thống.

**5. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; huy động nguồn lực đầu tư**

Thực hiện đồng bộ các giải pháp đơn giản hóa các thủ tục hành chính; cập nhật các TTHC do Trung ương công bố, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và công bố kịp thời theo quy định; công khai minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, nâng tỷ lệ hồ sơ giải quyết qua DVC trực tuyến mức độ 3, 4.

Ban hành và triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả kế hoạch hành động cải thiện và nâng cao thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (Par Index). Ban hành và triển khai áp dụng thực hiện Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (bộ chỉ số DDCI).

Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc tiếp cận đất đai; hoàn thiện hồ sơ, phương án điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020 đối với các dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư (đầu tư công và đầu tư tư nhân) theo quy định của Luật Đất đai 2013.

Tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, thủ tục hành chính để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án trọng điểm đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đồng ý chủ trương; các dự án lớn có tác động lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đẩy mạnh các hình thức xã hội hóa đầu tư, nhất là trong các dự án đầu tư trong lĩnh vực giao thông; hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp; y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao, môi trường; cấp nước…gắn với việc ban hành công bố danh mục xã hội hoá đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Rà soát, trình sửa đổi Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 25/12/2016 về giảm phí, lệ phí…; ban hành chính sách mới có tính đặc thù thực sự cấp thiết, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh để thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2020, như: chính sách hỗ trợ hoạt động xuất khẩu, chính sách hỗ trợ phát triển du lịch.

**6. Thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách, tài chính tín dụng**

Tập trung cao nhiệm vụ thu ngân sách; tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp thu; rà soát đánh giá tiến độ thu và chỉ tiêu thu để kịp thời có các giải pháp chỉ đạo thu đồng bộ, hiệu quả, sát tình hình; phấn đấu hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu ngân sách năm 2020. Điều hành, quản lý chi ngân sách bám sát dự toán, kiểm soát chặt chẽ, đúng chế độ quy định; chủ động điều hành ngân sách phù hợp với tiến độ thu ngân sách. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, giảm kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, công tác nước ngoài. Dành nguồn đảm bảo kinh phí thực hiện chính sách phòng, chống dịch Covid-19, các chế độ, chính sách đã ban hành, nhất là các chế độ chính sách an sinh xã hội, bổ sung nguồn vốn cho đầu tư phát triển, ưu tiên trả nợ xây dựng cơ bản, thực hiện phòng chống khắc phục thiên tai, dịch bệnh, an sinh xã hội và các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách trên địa bàn.

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh theo các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, nhất là Nghị quyết 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ, Quyết định 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của TTCP. Tập trung mọi nỗ lực để đẩy mạnh huy động vốn và tăng trưởng tín dụng, kiểm soát nợ xấu, phấn đấu đạt mục tiêu đề ra (nguồn vốn tăng từ 16% trở lên; dư nợ tăng từ 15%-17%, nợ xấu dưới 2%).

**7. Công tác nội vụ và cải cách hành chính**

Thực hiện các chế độ, chính sách tinh giản biên chế đảm bảo thiết thực, hiệu quả, gắn với sắp xếp nhân sự đại hội đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX. Ổn định tổ chức bộ máy các xã sau sáp nhập đi vào hoạt động thông suốt, hiệu quả. Triển khai thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp y tế theo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Rà soát, sửa đổi các quyết định của UBND tỉnh quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh[[53]](#footnote-53). Thẩm định vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị. Tổ chức tuyển dụng công chức năm 2020. Tổ chức kiểm tra, sát hạch đối với các trường hợp tuyển dụng vào công chức không qua thi theo đúng quy định; thi nâng ngạch công chức hành chính từ cán sự lên chuyên viên.

Xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức Hội theo Thông báo số 158-TB/TW của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục thực hiện Kết luận số 102-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XI về hội quần chúng trong tình hình mới. Ban hành hướng dẫn khen thưởng theo Chỉ thị số 42/CT-TU ngày 28/02/2020 của Tỉnh ủy, Chương trình hành động số 64/CTr-UBND ngày 10/3/2020 của UBND tỉnh và các văn bản phục vụ tổng kết phong trào thi đua chào mừng Đại hội Đảng các cấp; hướng dẫn xét tôn vinh điển hình tiên tiến tại Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ VII.

Tổng kết Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và đề xuất xây dựng Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021 – 2030. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và các Trung tâm Hành chính công cấp huyện. Rà soát xử lý dứt điểm hồ sơ chờ bổ sung tồn đọng trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Tiếp tục cải tiến quy trình thủ tục xử lý hồ sơ dự án sử dụng đất theo chỉ đạo của UBND tỉnh; tăng cường hơn nữa phối hợp giữa các sở ngành địa phương, nâng cao trách nhiệm, chất lượng thẩm định dự án đầu tư, thống nhất về nguyên tắc quy trình điều chỉnh quy hoạch nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho và nhà đầu tư. Thực hiện giải pháp đồng bộ, tháo gỡ vướng mắc, quyết liệt triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn toàn tỉnh ; trọng tâm là tháo gỡ khó khăn cho 45 dự án sử dụng đất đã có chủ trương đầu tư của tỉnh, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm (đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng, cầu Cửa Hội, đường cao tốc Bãi Vọt - Vũng Áng, đường điện 500kV mạch 3 đoạn qua thị xã Kỳ Anh...), các dự án chào mừng Đại hội Đảng các cấp.

Rà soát, kiểm tra đôn đốc, xử lý nghiêm dự án sử dụng đất chậm tiến độ, không triển khai. Nắm tình hình tiến độ, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với các dự án, nhất là các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư năm 2019.

**8. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội**

Đẩy mạnh các hoạt động thông tin tuyên truyền về Đại hội Đảng các cấp và công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Phát động, tổ chức tốt các phong trào, hoạt động chào mừng các sự kiện lớn.

Triển khai xây dựng Đề án tăng cường xây dựng và nâng cao chất lượng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; chính sách hỗ trợ, thu hút xây dựng và phát triển mạng lưới thư viện tại địa phương đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin, tri thức của Nhân dân địa phương; chính sách quản lý, sử dụng nguồn lực trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn ở tỉnh Hà Tĩnh. Nâng cao chất lượng phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, phong trào Xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh. Tiếp tục triển khai các giải pháp kích cầu phát triển du lịch nội địa. Tổ chức điều tra, khảo sát, xây dựng cơ sơ dữ liệu về karaoke, vũ trường, biển quảng cáo. Tổ chức tốt các giải thể thao cấp tỉnh; các giải thể thao quần chúng theo kế hoạch đề ra.

Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí trên địa bàn. Thực hiện tốt ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành các cấp; đẩy nhanh triển khai dịch vụ công trực tuyến, bưu chính công ích phục vụ người dân và doanh nghiệp. Thực hiện Đề án tăng cường hiệu quả công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trên mạng Internet trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2019 - 2025. Triển khai xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở bằng công nghệ truyền thanh thông minh...

Tập trung chỉ đạo khắc phục hậu quả của dịch Covid 19 theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của tỉnh. Tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT, thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên và không chuyên theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, kế hoạch của UBND tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, các nội dung của Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục. Tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020, chuẩn bị các điều kiện tổ chức khai giảng năm học mới và triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021.

Thực hiện có hiệu quả các chính sách, đề án KH&CN đã ban hành. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao và phát triển công nghệ vào sản xuất, đặc biệt là công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới và năng lượng mới, công nghệ thông tin. Ưu tiên đầu tư các nhiệm vụ có tính ứng dụng cao vào sản xuất, kinh doanh. Tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 09/NQ-TU ngày 03/02/2015 của BCH Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020 và những năm tiếp theo. Trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về một số chính sách hỗ trợ xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản phẩm hàng hóa, dịch vụ tỉnh Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; Nghị quyết chuyên đề về tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển Tài sản trí tuệ tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; sửa đổi một số nội dung Nghị quyết 18/2016/NQ-HĐND ngày 24/09/2016 của HĐND tỉnh về phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 và những năm tiếp theo.

Tăng cường công tác phòng chống dịch, đặc biệt là dịch bệnh Covid 19, các bệnh dịch mùa hè; phát hiện sớm, kịp thời khống chế không để dịch lớn xẩy ra. Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các tuyến. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng bệnh, chữa bệnh. Tiếp tục sắp xếp kiện toàn bộ máy ngành y tế, sáp nhập và chuyển giao các đơn vị y tế trên địa bàn các huyện Hương Sơn, Hồng Lĩnh, Nghi Xuân, Thạch Hà về UBND cấp huyện quản lý. Nâng cao chất lượng hoạt động y tế cơ sở, phòng chống bệnh không lây nhiễm.

Rà soát, lập danh sách 5 nhóm đối tượng còn lại để thực hiện hỗ trợ kịp thời theo Nghị quyết số 42-NQ/CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ. Chỉ đạo các cơ sơ giáo dục nghề nghiệp tổ chức hoạt động đào tạo nghề theo kế hoạch. Đẩy mạnh thực hiện các nghị quyết, chính sách, chương trình giảm nghèo. Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định. Tổng hợp, xây dựng báo cáo đánh giá, tổng kết việc thực hiện các Nghị quyết về giảm nghèo bền vững và Chương trình 135 giai đoạn 2016- 2020; tổng kết 10 năm thực hiện Đề án đào tạo nghề cho Lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng Đề án tăng cường quản lý công tác đưa người lao động trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài; hoàn thiện Đề án hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề, giải quyết việc làm đảm bảo an sinh xã hội cho người lao động bị thu hồi đất khi phục vụ các công trình dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh[[54]](#footnote-54). Thực hiện tốt chương trình việc làm, dạy nghề, đưa lao động đi nước ngoài.

**9. Quy hoạch, quản lý xây dựng và đô thị**

Chỉ đạo các địa phương sớm hoàn thiện để phê duyệt quy hoạch vùng huyện Thạch Hà, Vũ Quang, Cẩm Xuyên, Hương Sơn. Ưu tiên bố trí vốn từ nguồn ngân sách và huy động các nguồn vốn đầu tư khác để lập quy hoạch, cắm mốc quy hoạch làm cơ sở cho việc giới thiệu địa điểm, xem xét chấp thuận các dự án đầu tư và cấp phép xây dựng. Hoàn thiện Đề án công nhận thị xã Kỳ Anh là đô thị loại III; đề án thị trấn Nghèn mở rộng, huyện Can Lộc đạt tiêu chí đô thị loại IV. Phê duyệt chương trình phát triển đô thị thị trấn Lộc Hà.

**10. Tài nguyên môi trường; phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu**

Tập trung giải quyết các tồn đọng về đất đai, đặc biệt là việc công nhận lại quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trước 18/12/1980 và xử lý việc giao, cấp đất trái thẩm quyền tại các địa phương.

Hoàn thành Đề án tích tụ tập trung ruộng đất. Ban hành quyết định bổ sung, sửa đổi Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 về điều kiện, hạn mức và trình tự, thủ tục công nhận lại diện tích đất ở cho các thửa đất có vườn ao gắn liền với đất ở có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980; Quyết định về giao đất ở không qua đấu giá trên địa bàn tỉnh và Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 quy định mức giá tối đa dịch vụ thu gom vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh. Tập trung xử lý các tồn tại trong quản lý, sử dụng đất tôn giáo. Hoàn thiện Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Xây dựng, triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường cấp tỉnh năm 2020. Tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2020. Lập danh mục các công trình dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trình HĐND tỉnh Kỳ họp cuối năm 2020. Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 33/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh quy định mức giá tối đa dịch vụ thu gom vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên kiểm tra, quản lý chặt chẽ an toàn các công trình đê điều, hồ chứa, nhất là các công trình xung yếu; chủ động nắm chắc diễn biến, kịp thời tham mưu, triển khai các phương án phòng ngừa, ứng phó, phòng chống thiên tai.

**11. Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết khiếu nại tố cáo, các vụ việc tồn đọng**

Rà soát, tập trung giải quyết dứt điểm một số vụ việc tồn đọng kéo dài. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi). Thực hiện nghiêm Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, tích cực đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí[[55]](#footnote-55). Nắm tình hình, phát hiện tham nhũng qua hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo; gắn với thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu.

Bám sát địa bàn cơ sở, chủ động nắm chắc tình hình, vụ việc, giải quyết kịp thời đối với các vụ việc mới phát sinh và các vụ việc tiềm ẩn phát sinh điểm nóng không để công dân đi lại nhiều lần, gây bức xúc; kiểm tra, rà soát, chỉ đạo giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, nhất là đội ngũ ở cơ sở; khắc phục tình trạng đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

**12. Quốc phòng - an ninh, đối ngoại**

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 46-CT/TW, Chỉ thị số 48-CT/TW Kết luận số 32-KL/TW của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng. Chủ động nắm, dự báo tình hình để tham mưu chỉ đạo giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp nổi lên. Bảo đảm an ninh chính trị, an ninh tôn giáo, trật tự an toàn xã hội, giữ vững ổn định tình hình. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm ATGT, kiềm chế TNGT; siết chặt quản lý vận tải hành khách, tăng cường công tác kiểm tra sức khỏe lái xe, công tác đào tạo sát hạch cấp GPLX; giải toả lấn chiếm hành lang ATGT, xử lý nghiêm vi phạm. Hoàn thành việc xây dựng Quyết tâm A, kế hoạch A3, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch phòng chống thiên tai- tìm kiếm cứu nạn.

Chú trọng hội nhập, hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực; phục vụ tốt chủ trương quảng bá hình ảnh, thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh, thúc đẩy giao lưu hợp tác kinh tế và văn hóa. Tăng cường công tác quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh, công tác quản lý và tổ chức đoàn ra, đoàn vào; triển khai có hiệu quả công tác lãnh sự, bảo hộ công dân, thông tin đối ngoại và người Việt Nam ở nước ngoài. Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế đến năm 2020.

Tích cực thúc đẩy hợp tác với các thành viên của Hiệp hội các tỉnh 3 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan có sử dụng đường 8 và đường 12 (APOTC) trên các lĩnh vực. Tiếp tục củng cố, đẩy mạnh và phát triển sâu, rộng hơn nữa mối quan hệ hữu nghị với các tỉnh của Lào, tổ chức Hội nghị cấp cao thường niên Hà Tĩnh - Bolykhămxay, Hà Tĩnh - Khăm Muộn tại thành phố Hà Tĩnh. Xúc tiến thiết lập mối quan hệ hữu nghị, hợp tác mới với các tỉnh, thành phố của các nước có nhiều điểm tương đồng với tỉnh Hà Tĩnh và có tiềm năng, thế mạnh trong việc hợp tác phát triển kinh tế, chuyển giao công nghệ, giao lưu văn hóa: Tỉnh Tula (Liên bang Nga), Bang MV (CHLB Đức), thành phố Sun Cheon (Hàn Quốc).

Làm việc với các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ để xây dựng Chương trình xúc tiến vận động viện trợ không hoàn lại giai đoạn 2020-2025. Nắm bắt, cập nhật quy định mới nhất của các nước về xuất nhập cảnh đối với người nước ngoài nói chung, người Việt Nam nói riêng; công dân Hà Tĩnh đang sinh sống, làm việc, học tập ở các nước; kiều bào Hà Tĩnh ở các nước; số lượng công dân Hà Tĩnh ở các nước, đặc biệt là Lào, Thái Lan có nhu cầu về Việt Nam vì dịch bệnh Covid-19. Ban hành quy chế phối hợp, xử lý các vấn đề phát sinh về lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

**13. Tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ lớn, dài hạn**

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành báo cáo Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, gắn với tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Hà Tĩnh. Triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 theo Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 22/5/2020 của UBND tỉnh. Rà soát tổng thể khả năng cân đối nguồn lực xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, tập trung nguồn lực đầu tư các công trình dự án trọng điểm, chiến lược. Xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020-2025.

**14. Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội, thi đua phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2020**

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng đại hội Đảng các cấp theo Chỉ thị 42-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình số 64/CTr-UBND của UBND tỉnh. Chú trọng định hướng hoạt động thông tin, tuyên truyền; thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn. Chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình kinh tế - xã hội, thông tin chỉ đạo điều hành và các vấn đề dư luận quan tâm; tạo niềm tin, đồng thuận và hình ảnh tích cực về Hà Tĩnh, nhất là về môi trường đầu tư, tiến độ các dự án trọng điểm, bảo vệ môi trường. Kịp thời đấu tranh phản bác thông tin xấu, nhất là thông tin trên mạng xã hội. Phối hợp Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tạo đồng thuận cao, phát huy sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2020./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Uỷ viên UBND tỉnh;  - Lưu: VT, TH (40b) | **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

1. Tăng trưởng kinh tế cả nước 6 tháng đầu năm đạt 1,81% (nông nghiệp tăng 1,19%, CN-XD tăng 2,98%, dịch vụ tăng 0,57%). Tăng trưởng một số tỉnh khu vực: Thanh Hoá 3,7%, Nghệ An 1,6%, Quảng Bình 3,3%, Quảng Trị 4,1%, Thừa Thiên Huế 0,38%, Đà Nẵng âm (-) 3,6%, Quảng Nam âm (-) 11,5%, Quảng Ngãi 0,72%, Bình Định 2,01%, Phú Yên 1,93%, Khánh Hoà âm (-) 12,02%. Cả nước có 12 tỉnh thành có tốc độ tăng trưởng âm. [↑](#footnote-ref-1)
2. Trong đó riêng công nghiệp tăng 2%, xây dựng tăng 4,9% [↑](#footnote-ref-2)
3. Với trên 48.200 tấn rau, củ, quả thực phẩm các loại; trong đó rau các loại 4.882 ha (108,7% KH), năng suất 56,59 tạ/ha, sản lượng 27.628 tấn; ngô hạt 3.715 ha, năng suất 33,38 tạ/ha (tăng 5,6 tạ/ha), sản lượng 13.556 tấn; khoai lang 1.339ha, sản lượng 7.910 tấn. [↑](#footnote-ref-3)
4. Tổng diện tích lúa được phun phòng đạo ôn cổ bông đạt 36.000 ha (chiếm 50,5% diện tích gieo cấy), chỉ có 29ha nhiễm bệnh, 4,8 ha diện tích nhiễm nặng. [↑](#footnote-ref-4)
5. Sau cải tạo mỗi thửa trên 0,2ha, mỗi vùng tối thiểu 5 - 10 ha; Thạch Hà 460ha, Cẩm Xuyên 633,4ha, Kỳ Anh 37,5ha. [↑](#footnote-ref-5)
6. Trong đó 270ha liên kết sản xuất cánh đồng lớn, gắn thu mùa, chế biến gạo xuất khẩu của công ty KC; 132ha liên kết với các doanh nghiệp, sử dụng các giống chất lương cao như BQ, ADI 168, HDT 10,… [↑](#footnote-ref-6)
7. Tổng đàn bò 168.208 con, hươu 37.485 con, gia cầm 8.988,5 ngàn con, trong đó đàn gà 7.261 ngàn con, phát triển mạnh vùng vườn đồi, dải cát ven biển, có 128 trang trại quy mô từ 2.000 con trở lên. [↑](#footnote-ref-7)
8. Tuy nhiên chủ yếu tại các trang trại quy mô lớn, hộ chăn nuôi có lợn nái chủ động được con giống và cơ sở không bị dịch [↑](#footnote-ref-8)
9. trong đó: thịt lợn giảm 12,9%, thịt bò tăng 2,9%, gia cầm tăng 4,6%; trứng gia cầm tăng 6,4%. [↑](#footnote-ref-9)
10. toàn tỉnh đã xảy ra 23 điểm phát lửa tại 9 huyện thị, trong đó có 5 điểm gây cháy rừng, đã huy động lực lượng tại chỗ dập tắt kịp thời. Riêng vụ cháy rừng tại Ân Phú (Vũ Quang) lan sang 2 xã Sơn Long, Sơn Trà (Hương Sơn) trong 3 ngày (29/6-01/7) diện tích cháy ước tính ban đầu khoảng 102 ha, trong đó diện tích có rừng bị ảnh hưởng khoảng 30 ha, chủ yếu rừng trông cây cao su, keo. [↑](#footnote-ref-10)
11. Trong đó: sản lượng khai thác đạt 18.247 tấn, tăng 8,16%; nuôi trồng đạt 5.841 tấn, tăng 4,3% [↑](#footnote-ref-11)
12. Nghị quyết số 194/2020/NQ-HĐND ngày 23/4/2020 về sửa đổi một số điều Nghị quyết 123, trong đó bổ sung chính sách “Hỗ trợ một lần 70% kinh phí mua thiết bị giảm sát hành trình (máy mới; được lắp đặt trong năm 2019, năm 2020) cho các tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên, tối đa 20 triệu đồng/thiết bị/tàu,.. [↑](#footnote-ref-12)
13. Kiểm tra trên 2.514 lượt tàu cá ra vào cảng, trong đó 1.306 lượt tàu cá cập cảng thực hiện khai báo sản lượng qua cảng và giao nộp nhật ký khai thác, 1.208 lượt tàu cá rời cảng được kiểm soát hồ sơ tàu cá; đánh dấu trên 1.000/3.689 tàu cá; phát hiện, truy bắt và xử lý 14 tàu cá làm nghề giã cào ngoại tỉnh khai thác trái phép tại các vùng biển ven bờ. [↑](#footnote-ref-13)
14. lũy kế đến nay có 1.648/1.656 thôn lập, phê duyệt phương án dự toán xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu, trong đó 431 thôn đạt chuẩn; 14.652 vườn triển khai xây dựng vườn mẫu, trong đó 5.244 vườn đạt chuẩn. [↑](#footnote-ref-14)
15. thu từ DN có vốn đầu tư nước ngoài đạt vượt kế hoạch năm, đạt 113% dự toán, thuế thu nhập cá nhân đạt 51%, tiền thuê đất đạt 87%, thuế SDĐ phi nông nghiệp 56%, thu khác NS 111% [↑](#footnote-ref-15)
16. trong đó có dự án Nhà máy sản xuất phân bón Hoành Sơn vốn đầu tư 1.445 tỷ đồng và dự án Nhà máy sản xuất gỗ OKAL, OSB công suất 180.000 sản phẩm/năm vốn đầu tư 2.343 tỷ đồng [↑](#footnote-ref-16)
17. Rà soát, tháo gỡ vướng mắc liên quan đến quy hoạch sử dụng đất đối với 228 dự án có khả năng triển khai trong năm 2020 nhưng chưa có trong quy hoạch sử dụng đất. Xin ý kiến các bộ ngành Trung ương, tháo gỡ khó khăn vướng mắc liên quan đến giá trị nộp ngân sách nhà nước trong đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trong thời gian chưa có Thông tư hướng dẫn Nghị định 25/2020/NĐ-CP, theo đó đã tháo gỡ triển khai 10 dự án đầu tư khai thác quỹ đất, phát triển đô thị trên địa bàn với tổng diện tích gần 300ha, tổng mức đầu tư gần 32 nghìn tỷ đồng [↑](#footnote-ref-17)
18. chỉ đạo rà soát, trả lời 13 nhóm vấn đề từ 125 kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp trước và trong Hội nghị đối thoại; chỉ đạo triển khai thực hiện 16 nội dung tại Thông báo số 175/TB-UBND ngày 15/5/2020 kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị với doanh nghiệp [↑](#footnote-ref-18)
19. Trên lĩnh vực tín dụng ngân hàng, đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ 1.070 tỷ đồng đối với 395 khách hàng, giảm lãi suất đối với dư nợ 9.615 tỷ đồng của 4.913 khách hàng với số tiền lãi được hạ là 10,42 tỷ đồng (mức giảm từ 0,05% - 3,2%/năm). Trên lĩnh vực thuế, triển khai thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ, ngành Thuế đã tiếp nhận đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất của 1.311 doanh nghiệp, tổ chức [↑](#footnote-ref-19)
20. đạt 89/100 giải học sinh giỏi quốc gia (04 giải nhất, 19 giải nhì, có 31 giải 3, 35 giải khuyến khích); có 8 em được gọi dự thi chọn vào đội dự tuyển dự thi quốc tế [↑](#footnote-ref-20)
21. 13/13 huyện, thị xã, thành phố đạt phổ cập GDMN 5 tuổi; 13/13 huyện, thị xã, thành phố phổ cập giáo dục tiểu học mức 3; 10/13 huyện đạt phổ cập giáo dục THCS mức 3 (Hồng Lĩnh, Hương Khê, Vũ Quang đạt mức 2); 13/13 huyện, thị xã, thành phố đạt kết quả xóa mù chữ mức 2 [↑](#footnote-ref-21)
22. xây dựng kế hoạch và triển khai viết tài liệu địa phương, lựa chọn sách giáo khoa lớp 1, bồi dưỡng giáo viên [↑](#footnote-ref-22)
23. Nghiên cứu hoàn thiện quy trình nuôi xen ghép tôm thẻ chân trắng - cá đối mục trong ao đất tại Hà Tĩnh; Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình nuôi thâm canh tôm càng xanh tại Hà Tĩnh; Nghiên cứu xây dựng CSDL GIS các nguồn nước thải điểm phục vụ cho công tác quản lý và kiểm soát ô nhiễm môi trường tỉnh Hà Tĩnh [↑](#footnote-ref-23)
24. Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 20/2/2020 của UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-24)
25. Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương [↑](#footnote-ref-25)
26. Sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy Sở Tài nguyên và Môi trường, thành lập Ban Quản lý di tích tỉnh trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; thống nhất chủ trương thành lập Hội đồng trường Trường Đại học Hà Tĩnh [↑](#footnote-ref-26)
27. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Sở Y tế. [↑](#footnote-ref-27)
28. định kỳ 605; thường xuyên: 1.287, có 40 đoàn đông người [↑](#footnote-ref-28)
29. khiếu nại: 174, tố cáo: 133, kiến nghị phản ánh: 1.227 [↑](#footnote-ref-29)
30. Trong đó: Đoàn ra có 08 đoàn với 29 lượt CBCC đi công tác nước ngoài (giảm 13 đoàn với 87 lượt CBCCVC so với cùng kỳ năm ngoái), tạm hoãn 02 đoàn công tác của lãnh đạo tỉnh tham dự các sự kiện Kỷ niệm 200 năm năm mất Đại Thi hào Nguyễn Du tại Thủ đô Paris, Cộng hòa Pháp và ký kết hợp tác giữa chính quyền tỉnh Tula, Liên bang Nga và tỉnh Hà Tĩnh tại Liên Bang Nga [↑](#footnote-ref-30)
31. tổng hợp số liệu 5 tháng đầu năm 2020 cho thấy số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động chiếm 46,2% tổng số doanh nghiệp trên địa bàn, chỉ có 2.425 doanh nghiệp có kê khai thuế phát sinh (chiếm 40,6 số doanh nghiệp đang hoạt động); 26 nghìn lao động phải tạm hoãn hợp đồng, nghỉ việc không lương; trên 55% tổng số hộ kinh doanh phải tạm dừng kinh doanh theo yêu cầu giãn cách xã hội; dự kiến trên 45.600 lao động tự do lĩnh vực phi nông nghiệp mất việc làm; 13.950 lao động làm việc ở nước ngoài phải về nước (từ tháng 01/2020 - 5/2020); có 2.098 giáo viên thuộc 211 cơ sở giáo dục dân lập, tư thục phải nghỉ dạy không có lương đứng lớp từ 2-3 tháng [↑](#footnote-ref-31)
32. chiếm 99,12% đối tượng và 99,15% tổng kinh phí đã phê duyệt; trong đó đã chi trả 37.804 người có công, 52.949 đối tượng bảo trợ xã hội, 23.845 hộ nghèo, 57.485 hộ cận nghèo [↑](#footnote-ref-32)
33. từ yếu tố truy thu qua quá trình thanh tra, kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh [↑](#footnote-ref-33)
34. như dự án Khu đô thị Hàm Nghi tổng mức đầu tư trên 23 nghìn tỷ, Khu đô thị Nam Cầu Phủ tổng mức đầu tư gần 4 nghìn tỷ [↑](#footnote-ref-34)
35. đạt 32,2% kế hoạch và bằng 93,82% so với cùng kỳ năm 2019 [↑](#footnote-ref-35)
36. dịch tả lợn Châu phi, lở mồm long móng, bệnh đạo ôn, lùn sọc đen,… [↑](#footnote-ref-36)
37. 2,7-3,0 triệu đồng/con [↑](#footnote-ref-37)
38. do chưa có Thông tư hướng dẫn về xếp hạng, cơ chế tài chính tại Trung tâm Y tế huyện [↑](#footnote-ref-38)
39. trong đó công nghiệp chiếm 32,2% và dịch vụ chiếm 42,86% trong cơ cấu GRDP [↑](#footnote-ref-39)
40. Quảng Nam tăng trưởng công nghiệp âm (-) 22,25%, tăng trưởng GRDP âm (-) 11,5%, Đà Nẵng tăng trưởng công nghiệp âm (-) 0.65%, dịch vụ âm (-) 4,62%, GRDP âm (-3,61%), Khánh Hoà tăng trưởng dịch vụ âm (-) 23,67%, GRDP âm (-) 12,02% [↑](#footnote-ref-40)
41. tháng 01/2020 ngừng sản xuất 20 ngày và tháng 02/2020 đã ngừng 9 ngày. Sản lượng thép 6 tháng đầu năm 2020 ước đạt 2 triệu tấn, giảm 18,3% so với cùng kỳ. [↑](#footnote-ref-41)
42. Giá trị đóng góp vào GRDP của Formosa 6 tháng đầu năm 2019 tăng 33,7% so với cùng kỳ năm 2018. [↑](#footnote-ref-42)
43. nâng cao nhận thức, ý thức sử dụng rượu bia, cải thiện sức khoẻ, giảm nguy cơ TNGT, tai tệ nạn xã hội [↑](#footnote-ref-43)
44. Trong 6 tỉnh khu vực Bắc Trung bộ, Hà Tĩnh thuộc nhóm nguy cơ cao, Nghệ An và Thừa Thiên Huế thuộc nhóm nguy cơ và Thanh Hoá, Quảng Bình, Quảng Trị nhóm nguy cơ thấp [↑](#footnote-ref-44)
45. Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp, 6 tháng đầu năm tổng đàn lợn giảm 22,7% và sản lượng thịt lợn giảm 12,4% so với cùng kỳ năm 2019; việc tái đán, tăng đàn còn chậm (tổng đàn tăng 1,9% so với thời điểm cuối năm 2019) [↑](#footnote-ref-45)
46. 6 tháng đầu năm 2019 chiếm 88%, 6 tháng đầu năm 2020 chiếm 91,7% [↑](#footnote-ref-46)
47. theo tính toán, để đạt tăng trưởng kinh tế cả năm trên 5% (dự kiến ở mức cao hơn tăng trưởng cả nước) thì tăng trưởng kinh tế 6 tháng cuối năm 2020 phải đạt trên 9% [↑](#footnote-ref-47)
48. như: Chuỗi liên kết sản xuất, thu mua, chế biến lúa gạo, chè xuất khẩu, sản xuất cam, bưởi Phúc Trạch, chăn nuôi lợn, bò sữa quy mô lớn, hươu, gỗ nguyên liệu rừng trồng, nuôi tôm trên cát, khai thác thủy sản xa bờ,…; [↑](#footnote-ref-48)
49. Kế hoạch số 456/KH-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh về Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2020; Chỉ thị 02/CT-UBND ngày 03/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2020,… [↑](#footnote-ref-49)
50. Phấn đấu đến cuối năm 2020, hoàn thành 100% việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình và cấp giấy chứng nhận ATTP cho 141 tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên [↑](#footnote-ref-50)
51. theo Công văn 3372/BNN-VPĐP ngày 21/5/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Soát xét, kiểm tra các xã đã đạt chuẩn giai đoạn 2013-2016 [↑](#footnote-ref-51)
52. theo Quyết định số 2023/QĐ-BCT ngày 05/7/2019 của Bộ Công Thương. [↑](#footnote-ref-52)
53. Số 44/2013/QĐ-UBND ngày 17/10/2013 và số 12/2015/QĐ-UBND ngày 20/3/2015 [↑](#footnote-ref-53)
54. theo Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg, Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ [↑](#footnote-ref-54)
55. Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 12/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 27/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị [↑](#footnote-ref-55)